

Số: **1376**/KH-STC

Đồng Nai, ngày **15** tháng 03 năm 2021

**KẾ HOẠCH**  
**Về việc chuyển đổi vị trí công tác CBCC năm 2021**  
**tại Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai**

Căn cứ Điều 24, Điều 25, Điều 26, Mục 4, Chương II - Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018;

Căn cứ Điều 36, Điều 37, Điều 38, Điều 39, Mục 3, Chương V - Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/07/2019 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng, chống tham nhũng;

Căn cứ Kết luận họp Ban Giám đốc Sở Tài chính số 465/KL-STC ngày 26/01/2021 và Kết luận họp Ban Giám đốc Sở Tài chính số 1350/KL-STC ngày 12/03/2021.

Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai ban hành Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/07/2019 của Chính phủ năm 2021 như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Nhằm xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, đồng thời chủ động ngăn ngừa việc lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong thực thi công vụ để vụ lợi, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả phòng, chống tham nhũng.

**2. Yêu cầu**

- Việc chuyển đổi vị trí công tác phải đảm bảo khách quan, hợp lý, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ và không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan.

- Việc chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức phải được thực hiện theo kế hoạch và được công khai trong cơ quan.

- Công chức được chuyển đổi vị trí công tác phải chấp hành nghiêm quyết định của Giám đốc Sở.

- Không được lợi dụng việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức vì vụ lợi hoặc để trù dập công chức.

**II. ĐỐI TƯỢNG CHUYỂN ĐỔI VỊ TRÍ CÔNG TÁC**

- Công chức đang công tác tại Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai.

**III. NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC CHUYỂN ĐỔI VỊ TRÍ CÔNG TÁC**

**1. Nội dung chuyển đổi vị trí công tác**

- Chuyển đổi vị trí công tác từ bộ phận này sang bộ phận khác cùng chuyên môn, nghiệp vụ trong cơ quan.

- Từ bộ phận này sang bộ phận khác hoặc quản lý công việc này sang quản lý công việc khác, cùng chuyên môn, nghiệp vụ trong cùng một phòng.

- Từ phòng này sang phòng khác trong phạm vi của Sở Tài chính phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ.

## **2. Hình thức chuyển đổi vị trí công tác**

- Được thực hiện bằng hình thức ban hành Quyết định điều động, bố trí, phân công lại nhiệm vụ đối với công chức.

- Đối với định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trong nội bộ phòng thì Trưởng phòng được quyền bố trí công tác đối với công chức trong đơn vị của mình quản lý. Trường hợp chuyển đổi vị trí công tác sang phòng khác có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp do Giám đốc Sở Tài chính xem xét, quyết định điều động.

## **IV. THỜI HẠN VÀ CÁC VỊ TRÍ CHUYỂN ĐỔI CÔNG TÁC**

### **1. Thời hạn**

Thời hạn chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức là từ 02 đến 05 năm (*đủ 60 tháng*) tại các lĩnh vực cần phải chuyển đổi theo quy định. Trường hợp đặc biệt (*chưa đủ thời gian theo quy định*) do Giám đốc Sở xem xét, quyết định.

### **2. Các vị trí công tác phải định kỳ chuyển đổi**

- Lĩnh vực tài chính: Kế toán cơ quan.
- Lĩnh vực quản lý Giá và Công sản.
- Lĩnh vực thanh tra.
- Lĩnh vực tài chính hành chính sự nghiệp.
- Lĩnh vực quản lý ngân sách.
- Lĩnh vực tài chính doanh nghiệp.

## **V. DANH SÁCH CÔNG CHỨC CHUYỂN ĐỔI VỊ TRÍ CÔNG TÁC NĂM 2021 (*Có biểu kèm theo*).**

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Trách nhiệm của Trưởng phòng tại các phòng của Sở Tài chính**

- Triển khai nội dung Kế hoạch này đến toàn thể công chức trong cơ quan.
- Hằng năm thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức trong nội bộ phòng gửi về Văn phòng Sở để tổng hợp, theo dõi.
- Tổ chức và tạo điều kiện thuận lợi cho công chức bàn giao và tiếp nhận phân công nhiệm vụ cho công chức mới.
- Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác của phòng về *Văn phòng Sở trước ngày 30 tháng 01 và 30 tháng 10 hàng năm.*

## 2. Trách nhiệm của Văn phòng

- Hướng dẫn các phòng trong việc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác được quy định trong Kế hoạch.

- Tổng hợp danh sách, tham mưu phương án chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức chuyển đổi từ phòng này sang phòng khác và báo cáo Giám đốc Sở để xem xét, quyết định điều động.

Trên đây là kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác năm 2021 của Sở Tài chính. Đề nghị Lãnh đạo các phòng nghiêm túc triển khai theo nội dung kế hoạch đã đề ra. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các phòng báo cáo về Sở Tài chính (*thông qua Văn phòng Sở*) để xem xét, giải quyết kịp thời./.

**Nơi nhận:**

- Các phòng thuộc Sở;
- BGD Sở;
- Lưu VT, VP.

V.2021/TCCH



**Đỗ Khôi Nguyên**

**DANH SÁCH**  
**ĐỊNH KỲ CHUYỂN ĐỔI VỊ TRÍ CÔNG TÁC NĂM 2021**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số ~~1276~~ KH-STC ngày 15 tháng 03 năm 2021 của Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai)

| STT | Họ và tên              | Năm sinh | Vị trí công tác hiện tại                         | Vị trí công tác được chuyển đổi đến  | Thời gian chuyển đổi |
|-----|------------------------|----------|--------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------|
| 1   | 2                      | 3        | 4                                                | 5                                    | 6                    |
| 1   | Lê Thị Kim Dung        | 1984     | Kế toán - Văn phòng Sở                           | Phòng Quản lý Giá và Công sản        | Từ ngày 15/04/2021   |
| 2   | Nguyễn Thị Hồng Nhung  | 1985     | Chuyên viên Văn phòng Sở                         | Thanh tra Sở                         |                      |
| 3   | Trịnh Lê Hoài          | 1983     | Thanh tra viên - Thanh tra Sở                    | Phòng Tài chính doanh nghiệp         |                      |
| 4   | Nguyễn Thị Thanh Hương | 1982     | Chuyên viên phòng Quản lý Giá và Công sản        | Phòng Tài chính doanh nghiệp         |                      |
| 5   | Lê Thị Thùy            | 1983     | Chuyên viên phòng Quản lý Giá và Công sản        | Văn phòng Sở                         |                      |
| 6   | Đỗ Hoàng Anh           | 1978     | Chuyên viên phòng Quản lý Giá và Công sản        | Phòng Tài chính Hành chính sự nghiệp |                      |
| 7   | Đoàn Thị Diễm Hương    | 1989     | Chuyên viên phòng Quản lý Ngân sách              | Phòng Quản lý Giá và Công sản        |                      |
| 8   | Lê Đức Thuận           | 1982     | Chuyên viên phòng Quản lý Ngân sách              | Phòng Tài chính Hành chính sự nghiệp |                      |
| 9   | Nguyễn Văn Tiến        | 1963     | Chuyên viên phòng Tài chính Hành chính sự nghiệp | Thanh tra Sở                         |                      |
| 10  | Trần Thị Mộng Hân      | 1986     | Chuyên viên phòng Tài chính doanh nghiệp         | Phòng Quản lý Giá và Công sản        |                      |
| 11  | Nguyễn Thị Ngân        | 1986     | Chuyên viên phòng Tài chính doanh nghiệp         | Phòng Quản lý Giá và Công sản        |                      |

Ghi chú: Đã lấy ý kiến BGD Sở